TÒA ÁN NHÂN KHU VỰC 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2025/QĐST-HNGĐ	*TP.Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 215/2025/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Hồng Quốc K, sinh ngày 01/01/1990, Căn cước công dân số: 094090018310

Nơi thường trú: Ấp B, xã T, Thành phố Cần Thơ (Ấp B, xã T, Huyện T, tỉnh Sóc Trăng cũ).

Nơi ở hiện nay: H Q, phường N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị Hồng P, sinh ngày 19/5/1988, Căn cước công dân số: 077188001364

Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: A T, phường V, thành phố Hồ Chí Minh (phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cũ).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hồng Quốc K và bà Lê Thị Hồng P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Hồng Quốc K và bà Lê Thị Hồng P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Hồng Quốc K và bà Lê Thị Hồng P xác định không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Hồng Quốc K và bà Lê Thị Hồng P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Hồng Quốc K tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0031200 ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Ông K được hoàn lại 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 11 – TP.HCM;
- Phòng THA DS Khu vực 11 – TP.HCM;
- UBND Phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh (UBND phường 3, thành phố Vũng Tàu cũ);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thu Trang